

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP ABC (VA Bank).

Địa chỉ trụ sở: Số 89 - LH, phường L, quận Đ, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Chức vụ: Phó Giám đốc trung tâm Pháp luật ngân hàng, SME và cá nhân VABank hội sở (Theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018 của ông Ngô Chí D .

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Bùi Huy H - Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ (Theo văn bản ủy quyền số 2221/2019/UQ-VPB ngày 15/3/2019 của ông Phạm Tuấn A).

Địa chỉ: Số A, đường T thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Anh Lê Tiến H – sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn 9, xã Quỳnh Tân, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Anh Lê Tiến H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP ABC tổng số tiền gốc và lãi suất tính đến hết ngày 21/10/2019 theo dư nợ của hợp đồng tín dụng số 9102359/NTO/HĐTD ngày 30/9/2016 giữa Ngân hàng TMCP ABC với anh Lê Tiến H

là 162.412.779 đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm mười hai nghìn bảy trăm bảy mươi chín đồng); trong đó tiền gốc 160.342.864 đồng, tiền lãi suất 2.069.915 đồng.

Kể từ ngày 22/10/2019 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp anh Lê Tiến H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng TMCP ABC có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là chiếc xe oto ISUZU Dmax, biển kiểm soát 37C – 227.54 mang tên Lê Tiến H theo hợp đồng thế chấp số 9102359 ngày 27/9/2016 giữa Ngân hàng với anh H.

2.2. Về án phí: Anh Lê Tiến H thỏa thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 4.060.000đ (Bốn triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng); Do anh H thuộc trường hợp gặp khó khăn theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 nên anh H được giảm 50% của số tiền án phí mà anh phải chịu là 2.030.000đ; số tiền 2.030.000đ mà anh H thỏa thuận chịu cho ngân hàng không được miễn giảm. Do đó anh H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 3.045.000đ (Ba triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP ABC số tiền tạm ứng án phí là 8.300.000đ (Tám triệu ba trăm nghìn đồng) mà ngân hàng đã nộp theo biên lai số 0004140 ngày 09/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7b và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CCTHADS h.s.Quỳnh Lưu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).